

Số: 08 /KH-UBND

Bùi La Nhân, ngày 18 tháng 01 năm 2024

KẾ HOẠCH

Thực hiện Chỉ thị số 05/CT-UBND ngày 17/5/2023 của UBND tỉnh Hà Tĩnh về đẩy mạnh thực hiện Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021-2030

Căn cứ Chỉ thị số 05/CT-UBND ngày 17/5/2023 của UBND tỉnh Hà Tĩnh về việc đẩy mạnh thực hiện Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021-2030

Căn cứ Chương trình hành động của Ban chấp hành Đảng bộ xã; Nghị quyết của HĐND xã; Kế hoạch số 35/KH-UBND ngày 30/11/2022 của UBND xã Bùi La Nhân về thực hiện Nghị quyết số 12/NQ/TU ngày 26/5/2022 của tỉnh ủy Hà Tĩnh về đẩy mạnh CCHC, nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của Chính quyền các cấp giai đoạn 2022-2025 định hướng đến năm 2030; căn cứ tình hình thực tiễn công tác CCHC của xã, UBND xã xây dựng Kế hoạch Thực hiện Chỉ thị số 05/CT-UBND ngày 17/5/2023 của UBND tỉnh Hà Tĩnh về đẩy mạnh thực hiện Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021-2030 cụ thể như sau:

I. Về mục đích, yêu cầu.

Tiếp tục quán triệt sâu sắc và thể chế hóa các chủ trương, đường lối của Đảng, quy định của nhà nước về CCHC, xây dựng nền hành chính phục vụ Nhân dân, dân chủ, chuyên nghiệp, hiện đại, trong sạch, vững mạnh, tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả, có năng lực kiến tạo phát triển; lấy người dân làm trung tâm, lấy sự hài lòng của người dân làm thước đo đánh giá chất lượng hoạt động của bộ máy chính quyền cấp xã.

Tổ chức quán triệt Chỉ thị 05/CT-UBND ngày 17/5/2023 của UBND tỉnh Hà Tĩnh về việc đẩy mạnh thực hiện Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021-2030 đến tận cán bộ, công chức và toàn thể nhân dân, cơ quan doanh nghiệp trên địa bàn xã.

Gắn việc thực hiện Chương trình tổng thể CCHC với thực hiện các chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội của địa phương trong giai đoạn 2021-2030.

Xác định CCHC là trách nhiệm của cả hệ thống chính trị, tiếp tục phát huy vai trò lãnh đạo của cấp ủy Đảng, tranh thủ sự đồng thuận, ủng hộ của người dân, tổ chức và xã hội trong thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ CCHC; thông tin, tuyên truyền một cách sâu rộng về mục tiêu, ý nghĩa và các nội dung, nhiệm vụ, giải pháp, kết quả thực hiện Chương trình tổng thể CCHC đến cán bộ, công chức, người dân, doanh nghiệp và toàn xã hội; thực hiện việc sơ kết, tổng kết thực hiện CCHC hằng năm, kịp thời biểu dương, khen thưởng các tổ chức, cá nhân có nhiều thành tích nổi bật trong việc thực hiện nhiệm vụ CCHC.

II. Các nhiệm vụ cụ thể trong thực hiện chỉ thị 05/CT-UBND tỉnh.

1. Nâng cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu trong chỉ đạo, tổ chức triển khai Chương trình tổng thể CCHC và chịu trách nhiệm trước UBND Huyện, Chủ tịch UBND huyện về kết quả, tiến độ nhiệm vụ CCHC; thường xuyên kiểm tra, đánh giá nghiêm túc, trung thực, khách quan quả thực hiện CCHC; siết chặt kỷ luật, kỷ cương hành chính trong thực thi công vụ, nhiệm vụ của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức theo Kết luận số 29- KL/TU ngày 22/7/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy và các văn bản có liên quan. Xử lý nghiêm theo quy định nếu người đứng đầu cơ quan, đơn vị, địa phương để cán bộ, công chức, thuộc thẩm quyền quản lý của mình xảy ra tình trạng tham nhũng, có thái độ hách dịch, cửa quyền, gây phiền hà, nhũng nhiễu đối với người dân, doanh nghiệp trong quá trình thực hiện nhiệm vụ, công vụ.

- Ứng dụng mạnh mẽ công nghệ thông tin để nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác theo dõi, thẩm định, đánh giá Chỉ số CCHC hằng năm đảm bảo thực chất, phù hợp tiến trình chuyển đổi số; đo lường, xác định Chỉ số hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước, Chỉ số hài lòng của người dân đối với chất lượng dịch vụ giáo dục, y tế công lập phù hợp với Chương trình tổng thể CCHC và yêu cầu thực tiễn, bảo đảm đánh giá toàn diện, khách quan, công bằng, kịp thời, phản ánh đầy đủ, đa chiều kết quả triển khai CCHC tại các cơ quan, đơn vị, địa phương, cơ sở. - Thực hiện xây dựng, áp dụng, nhân rộng các sáng kiến, mô hình, cách làm hay trên các lĩnh vực vào thực tiễn tạo bước đột phá trong thực hiện Chương trình tổng thể CCHC.

2. Tăng cường vai trò, trách nhiệm, năng lực của cán bộ, công chức tham mưu thực hiện Chương trình tổng thể CCHC. Phân công trách nhiệm cụ thể, rõ người, rõ việc, trong triển khai các nội dung CCHC để bảo đảm Chương trình tổng thể được triển khai đồng bộ. Lấy kết quả thực hiện CCHC hằng năm làm thước đo, là một trong những tiêu chí quan trọng để đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ của cán bộ, công chức hằng năm và xem xét các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng của tổ chức, cá nhân.

3. Xác định nhiệm vụ trọng tâm, đột phá trong Chương trình tổng thể CCHC, trong đó tập trung thực cụ thể:

3.1. Công tác cải cách thể chế.

- Tập trung xây dựng, hoàn thiện hệ thống thể chế của nền hành chính và nâng cao hiệu lực, hiệu quả tổ chức thi hành pháp luật.

- Xây dựng, hoàn thiện hệ thống thể chế, chính sách pháp luật của địa phương, trong đó, tập trung đẩy mạnh hoàn thiện thể chế về tổ chức bộ máy hành chính, phân cấp, ủy quyền, thực hiện phối hợp nhịp nhàng giữa các ngành, các tổ chức trong công tác xây dựng và hoàn thiện hệ thống văn bản, các nội quy, quy chế; chú trọng việc lấy góp ý của người dân, cơ quan, tổ chức có liên quan, để các văn bản ban hành sát với thực tế, bảo đảm tính khả thi, ổn định.

- Thường xuyên rà soát các văn bản quy định của pháp luật có nội dung chưa rõ, khó hiểu, mâu thuẫn, chòng chéo hoặc thiếu khả thi để đề xuất cơ quan có thẩm quyền xử lý kịp thời.

- Phát huy vai trò của người dân, doanh nghiệp, các tổ chức chính trị - xã hội,

xã hội - nghề nghiệp, cộng đồng trong phản biện và giám sát thi hành pháp luật.

3.2. Cải cách thủ tục hành chính.

- Tập trung rà soát, cải tiến quy trình tiếp nhận, hướng dẫn hỗ trợ người dân, doanh nghiệp tại Bộ phận Một cửa, một cửa liên thông theo hướng lấy người dân, doanh nghiệp làm trung tâm để phục vụ, là chủ thể, là mục tiêu, động lực để cung cấp dịch vụ chất lượng hơn, phục vụ tốt hơn; lựa chọn những nhóm TTHC gắn trực tiếp với người dân, doanh nghiệp để tập trung triển khai thực chất, thuận lợi, kịp thời, hiệu quả; hỗ trợ, hướng dẫn để nâng cao kỹ năng số cho người dân, doanh nghiệp; quan tâm hỗ trợ, thành lập tổ giúp đỡ các đối tượng yếu thế (người già, người khuyết tật,...); chú trọng tuyên truyền, hướng dẫn các nhóm đối tượng có trình độ công nghệ thông tin còn hạn chế và khó khăn trong việc thực hiện TTHC, dịch vụ công trực tuyến, thay đổi thói quen sử dụng hồ sơ giấy sang sử dụng hồ sơ điện tử, đẩy mạnh việc thực hiện công dân số, xã hội số.

- Đẩy nhanh tiến độ số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC theo đúng quy định của Chính phủ tại Nghị định số 45/2020/NĐ-CP và Nghị định số 107/2021/NĐ-CP, gắn việc số hóa với việc thực hiện nhiệm vụ của cán bộ, công chức, trong quá trình giải quyết TTHC; không yêu cầu người dân, doanh nghiệp cung cấp giấy tờ, kết quả giải quyết TTHC đã được số hóa theo đúng quy định.

- Thực hiện nghiêm việc tiếp nhận, xử lý hồ sơ trực tuyến, không để tình trạng giải quyết hồ sơ chậm, muộn; rà soát, chuẩn hóa, điện tử hóa mẫu đơn, tờ khai theo hướng cắt giảm tối thiểu 20% thông tin phải khai báo trên cơ sở tái sử dụng dữ liệu đã được số hóa; nghiên cứu, tổ chức triển khai thực hiện TTHC không phụ thuộc vào địa giới hành chính.

- Tổ chức tốt việc tiếp nhận, giải quyết hồ sơ TTHC; giảm tối đa tỷ lệ trễ hẹn trong giải quyết hồ sơ; nghiêm túc thực hiện việc xin lỗi người dân, tổ chức khi để xảy ra trễ hẹn. Thường xuyên theo dõi, chấn chỉnh tác phong, lễ lối và thái độ làm việc của công chức chuyên môn tại Bộ phận một cửa, một cửa liên thông; xây dựng hình ảnh đội ngũ cán bộ, công chức, chuyên nghiệp, trách nhiệm, kỷ luật, kỷ cương, thân thiện và tận tình phục vụ Nhân dân.

- Tập trung chỉ đạo quyết liệt để chấn chỉnh TTHC trong lĩnh vực đất đai trong đó chú trọng việc giải quyết thủ tục cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất (GCNQSDĐ), phối hợp với Văn phòng Đăng ký quyền sử dụng đất để làm tốt thủ tục chuyển đổi mục đích sử dụng đất, thủ tục đo đạc đất đai cho nhân dân.

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, xã hội hóa một số công việc trong quy trình hướng dẫn, tiếp nhận, giải quyết TTHC, giảm thời gian chờ đợi của người dân, doanh nghiệp; triển khai việc lấy phiếu khảo sát, đo lường sự hài lòng của tổ chức, người dân đối với sự phục vụ của bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả trong giải quyết TTHC.

3.3. Cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước đảm bảo tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả.

- Tiếp tục thực hiện việc sắp xếp, kiện toàn cơ cấu tổ chức các chức danh chuyên môn; nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của UBND xã.

- Triển khai thực hiện quy định, hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của cán bộ, công chức và các ngành chuyên môn cấp xã

theo hướng dẫn của tỉnh, huyện.

- Rà soát chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của ngành, bảo đảm một việc chỉ do một ngành, một lĩnh vực chủ trì, chịu trách nhiệm chính, để phù hợp với các nội dung phân cấp; những nội dung cần tăng cường quản lý thống nhất theo ngành, lĩnh vực. Thực hiện các quy định của pháp luật để thể chế hóa các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước về đẩy mạnh phân cấp, phân quyền nhằm phát huy tính tự chủ, tự chịu trách nhiệm trong việc thực hiện các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

- Thực hiện việc quản lý, sử dụng bố trí đúng người, đúng việc về biên chế cán bộ, công chức trong cơ quan.

- Tham mưu các nội dung về sắp xếp các vị trí người hoạt động không chuyên trách thôn, xóm giai đoạn 2022 - 2026 đảm bảo quy định. sau khi có hướng dẫn của Trung ương, tỉnh; huyện.

- Tăng cường, kiểm tra, giám sát và kiểm soát quyền lực đối với cán bộ, công chức trong việc thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn được phân cấp, phân quyền; kịp thời phát hiện và xử lý nghiêm các vi phạm phát sinh trong quá trình thực hiện nhiệm vụ.

3.4. Cải cách chế độ công vụ.

- Triển khai đầy đủ các văn bản hướng dẫn về xác định vị trí việc làm đối với cán bộ, công chức cấp xã theo quy định. Thực hiện nghiêm các quy định về quản lý, sử dụng cán bộ, công chức, thuộc phạm vi quản lý

- Tự kiểm tra, giám sát để kịp thời phát hiện và xử lý nghiêm những trường hợp sai phạm trong thực hiện chức năng, nhiệm vụ chuyên môn trên lĩnh vực được giao đối với cán bộ, công chức nhất là các lĩnh vực nhạy cảm, dễ xảy ra tham nhũng, tiêu cực như đất đai, tài chính...

- Tiếp tục đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực, kỹ năng và phẩm chất cho đội ngũ cán bộ, công chức, gắn với vị trí việc làm; bồi dưỡng kiến thức quản lý nhà nước theo tiêu chuẩn ngạch công chức đảm bảo 100% cán bộ, công chức có chứng chỉ quản lý nhà nước ngạch chuyên viên.

- Triển khai cập nhật đầy đủ 100% các trường dữ liệu trên Phần mềm Quản lý cán bộ, công chức, viên chức tỉnh với Cơ sở dữ liệu quốc gia về cán bộ, công chức, viên chức đảm bảo tiến độ, chất lượng và khai thác, sử dụng hiệu quả, đáp ứng tiến trình chuyển đổi số.

3.5. Đổi mới mạnh mẽ việc phân bổ, sử dụng ngân sách nhà nước cho các ngành, các tổ chức chính trị xã hội; nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động; kiểm soát tham nhũng trong cơ quan.

- Thực hiện cân đối ngân sách đảm bảo tích lũy hợp lý để chi cho đầu tư phát triển, thực hành tiết kiệm chi theo quy định, tăng cường công tác giám sát thu ngân sách trên địa bàn như: Thu từ tài nguyên, thu thuế, phí, lệ phí và các khoản thu huy động đóng góp của nhân dân.

- Xây dựng kế hoạch chi tiêu hợp lý đảm bảo chế độ, chính sách cho cán bộ, công chức, chính sách người có công và chính sách an sinh xã hội.

- Tiếp tục nâng cao hiệu quả phân bổ và sử dụng các nguồn lực tài chính,

đặc biệt là nguồn vốn ngân sách nhà nước, trong đó từng bước giảm dần chi thường xuyên để tăng chi đầu tư phát triển; đẩy mạnh thực hiện khoán chi, đưa vào thu nhập một số chính sách, chế độ theo tiêu chuẩn, định mức chi. Nâng cao hiệu quả chi ngân sách, từng bước triển khai quản lý chi ngân sách theo kết quả thực hiện nhiệm vụ gắn với thực hiện các mục tiêu phát triển KT-XH.

- Đẩy nhanh tiến độ, hiệu quả giải ngân vốn đầu tư công tại trên địa bàn.
- Thực hiện công khai, minh bạch dự toán ngân sách nhà nước; các thủ tục dự toán thu – chi ngân sách; quyết toán kinh phí theo đúng các văn bản quy định của Nhà nước.

3.6. Xây dựng chính quyền điện tử, chính quyền số là nhiệm vụ ưu tiên hàng đầu trong Chương trình tổng thể, đáp ứng tiến trình chuyển đổi số quốc gia theo lộ trình.

- Triển khai đồng bộ các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp chuyển đổi số giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030 theo Nghị quyết số 05-NQ/TU ngày 22/10/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh và Đề án chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2021-2025 theo Quyết định số 424/QĐ-UBND ngày 18/02/2022 của UBND tỉnh; Kế hoạch số 43/KH-UBND ngày 24/02/2022 của UBND tỉnh về triển khai thực hiện Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh.

- Tập trung triển khai thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ xây dựng và phát triển chính quyền điện tử, chính quyền số theo lộ trình, trong đó tập trung một số lĩnh vực trực tiếp phục vụ nhu cầu của người dân, lĩnh vực quan trọng trong phát triển kinh tế - xã hội, phát huy tiềm năng, lợi thế của địa phương như: lĩnh vực sản xuất nông nghiệp; sản phẩm rươi cây...

- Kết nối đồng bộ mạng truyền số liệu chuyên dùng ba cấp (tỉnh, huyện, xã) và liên thông với mạng truyền số liệu quốc gia. Triển khai đồng bộ hệ thống hội nghị truyền hình trực tuyến từ cấp tỉnh đến cấp xã, liên thông hệ thống hội nghị truyền hình 4 cấp. Thực hiện số hóa tài liệu, hồ sơ, các quy trình nghiệp vụ; chứng thực hồ sơ điện tử, phát triển các hệ thống cơ sở dữ liệu số phục vụ quản lý nhà nước và cung cấp dịch vụ công trực tuyến; đồng thời kết nối liên thông với nền tảng tích hợp và chia sẻ dữ liệu dùng chung của tỉnh (LGSP). Phối hợp chặt chẽ để rà soát, sàng lọc, làm sạch dữ liệu của các ngành tạo sự thống nhất dữ liệu của một chủ thể (cá nhân).

- Thực hiện ứng dụng phần mềm trong công tác thẩm định, đánh giá chỉ số CCHC hằng năm; phần mềm quản lý văn bản và điều hành, trang thông tin điện tử của xã; triển khai xây dựng hồ sơ lưu trữ trên hệ thống phần mềm hồ sơ công việc.

- Triển khai ứng dụng các nền tảng công nghệ số phục vụ hoạt động nghiệp vụ của các ngành, các tổ chức bảo đảm liên thông đồng bộ toàn ngành, toàn tỉnh, toàn huyện, kết nối và chia sẻ dùng chung, như: Tài nguyên và Môi trường; Văn hoá – xã hội; Tư pháp – hộ tịch; Lao động thương binh và xã hội; Nội vụ; thi đua khen thưởng; đẩy mạnh triển khai các nền tảng thương mại điện tử, ngân hàng điện tử và thanh toán trực tuyến...

- Duy trì và nâng cao hiệu quả áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2015. Xây dựng, cải tiến các quy trình giải quyết TTTC hoạt động nội bộ trong các ngành chuyên môn cấp xã.

III. Tổ chức thực hiện.

Các ngành, các tổ chức, cá nhân có liên; cán bộ, công chức và toàn thể nhân dân tổ chức triển khai thực hiện nghiêm túc kế hoạch này.

Đề nghị mặt trận tổ quốc và các tổ chức đoàn thể tích cực tuyên truyền, quán triệt đến tận đoàn viên, hội viên và toàn thể nhân dân tham gia hưởng ứng tích cực trong tiến trình thực hiện Chương trình tổng thể CCHC, gắn với phát huy vai trò giám sát, phản biện xã hội, tạo điều kiện để Nhân dân tham gia góp ý xây dựng chính quyền trong sạch, vững mạnh.

Giao cho công chức Văn phòng - Thống kê (Nội vụ) tham mưu, phối hợp cùng các thành viên liên quan theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện kế hoạch này; hàng tháng, quý, năm tổng hợp báo cáo chủ tịch UBND xã và báo cáo cấp trên theo quy định.

Trong quá trình triển khai thực hiện nếu thấy các vấn đề vướng mắc, bất cập báo cáo Ủy ban nhân dân xã, chủ tịch UBND xã xem xét bổ sung, sửa đổi./.

Nơi nhận:

- Ủy ban nhân huyện;
- TT Đảng ủy - HĐND; UBMTTQ xã;
- CT, các PCT UBND xã;
- Các đoàn thể cấp xã;
- Lưu VT, NV.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Xuân Linh